

2.2.1. Về kiến thức

Sinh viên nắm được các yếu tố hợp thành năng lực sư phạm của người giáo viên GDTC, có phương pháp xây dựng, quản lý cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy và hoạt động ngoại khóa

2.2.2. Về kỹ năng

Hình thành kỹ năng giảng dạy, huấn luyện, tuyển chọn và tổ chức điều hành các hoạt động liên quan đến thể dục thể thao.

2.2.3. Về thái độ

Có thái độ kính trọng, yêu quý giảng viên, hình thành phẩm chất cơ bản của người giáo viên, huấn luyện viên, người cán bộ khoa học thể dục thể thao, luôn tác phong mẫu mực, có tinh thần trách nhiệm với xã hội về nghề nghiệp.

3. Chuẩn đầu ra (CLO)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Hiểu biết về các kiến thức về năng lực của người giáo viên GDTC, về sử dụng, quản lý cơ sở vật chất trong trường học
CLO2	Có khả năng phân tích so sánh giữa thực tế với kiến thức học tập trong Nhà trường để vận dụng có hiệu quả
CLO3	Vận dụng linh hoạt các phương pháp, nguyên tắc và phương tiện dạy học trong quá trình thực hành chuyên môn. Tự học - tự điều chỉnh - tự nhiên cứu trong việc cập nhật kiến thức mới
CLO4	Biết vận dụng kiến thức đã học và những kinh nghiệm chuyên môn để tuyển chọn và tổ chức điều hành các hoạt động liên quan đến thể dục thể thao sau khi tốt nghiệp.
CLO5	Ý thức được sự cần thiết phải thường xuyên cập nhật các kiến thức mới nhằm nâng cao trình độ chuyên môn – nghề nghiệp
CLO 6	Hiểu biết về các giá trị đạo đức và nghề nghiệp, có thái độ tích cực trong giảng dạy, mẫu mực, có tinh thần trách nhiệm với xã hội về nghề nghiệp, đáp ứng được yêu cầu ngày càng phát triển giáo dục.

4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO

PLO \ CLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
CLO 1	I	R	R	I	R	I	R	I			R		I

CLO 2	I	M	R	R	R	I	M	R	I	I	R		M
CLO 3		R	I	R	M		M	R			I		I
CLO 4		M	I	R	M	R	M			I	R	I	R
CLO 5	I	R	R	I	R	I	R	R	I	R	R	R	R
CLO 6	I	I	R	R	R	I	I	I	I	R	I	M	M
Tổng hợp học phần	I	M	R	R	M	R	M	R	I	I	R	M	M

Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.

5. Đánh giá

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở bảng 1	Hướng dẫn phương pháp đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	5%	Thái độ lên lớp, thảo luận, thực hành		X	CLO6	Theo dõi lên lớp hàng ngày và trao đổi thảo luận
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	25%	A2.1 Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm và xây dựng cơ sở vật chất	25%		CLO1	- Chấm bài viết
		A2.2. Tập dạy – dạy thử, tuyển chọn thể thao	25%		CLO2 CLO3 CLO4	- Chấm bài dạy trên lớp
		A.2.3 Thực tế chuyên môn	50%		CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Chấm báo cáo
A3. Đánh giá cuối kỳ	70%	Bài kiểm tra cuối kỳ: Hãy xây dựng một báo cáo tổng kết về nội dung thực hành chuyên môn	100%	X	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	Chấm báo cáo

Ghi chú: Tùy theo yêu cầu, đặc điểm của từng học phần, bộ môn có thể điều chỉnh thành phần và trọng số, trọng số con của các thành phần đánh giá. Tuy nhiên, phải đảm bảo đánh giá cuối kỳ không dưới 50%.

b. Yêu cầu đối với học phần

Sinh viên phải tham dự $\geq 65\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $> 35\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy

Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần

Tuần/ Buổi (4 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương)	Số tiết (LT/TH/ BT/TL)	CDR của bài học (chương)/chủ đề	Lquan đến CDR nào ở bảng 1	PP giảng dạy , tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	<p>Chương 1. Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm</p> <p>1.1 Nghiệp vụ sư phạm trong công tác dạy học môn giáo dục thể chất</p> <p>1.1.1 Bồi dưỡng đạo đức, tác phong của người giáo viên.</p> <p>1.1.2. Bồi dưỡng năng lực chuyên môn</p> <p>1.1.3. Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm</p> <p>1.1.4. Biên soạn giáo án và các loại văn bản có liên quan</p> <p>1.2. Nghiệp vụ sư phạm trong công tác tuyển chọn và huấn luyện</p> <p>1.2.1. Công tác tuyển chọn</p> <p>1. 2.2. Công tác huấn luyện</p> <p>1.2.2.1. Huấn luyện ban đầu</p> <p>1.2.2.2. Huấn luyện nâng cao</p>	<p>10 8/2/0/0</p>	<p>Hiểu được năng lực nghiệp vụ sư phạm trong công tác bồi dưỡng – tuyển chọn – huấn luyện, biên soạn xây dựng kế hoạch để triển khai phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý người học.</p>	<p>CLO 1 CLO2 CLO4</p>	<p>- Thuyết trình, đàm thoại gợi mở - Bài giảng của giảng viên</p>	<p>Thảo luận, trao đổi theo KH của giảng viên</p>	<p>A2.1</p>

	<p>1.3. Nghiệp vụ sư phạm trong công tác tổ chức thi đấu và trọng tài</p> <p>1.3.1. Đặc điểm chung của công tác tổ chức thi đấu</p> <p>1.3.2. Xây dựng kế hoạch tổ chức thi đấu</p> <p>1.3.3. Biên soạn điều lệ giải</p> <p>1.3.4. Xây dựng chương trình thi đấu</p> <p>1.3.5. Trọng tài – năng lực điều hành giải đấu</p>						
2	<p>Chương 2. Công tác xây dựng cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy và hoạt động ngoại khóa</p> <p>2.1. Sân bãi, dụng cụ cho các môn Điền kinh</p> <p>2.1.1. Hồ nhảy cao, xa.</p> <p>2.1.2. Đường chạy.</p> <p>2.1.3. Sân ném, đẩy...</p> <p>2.2. Sân bãi, dụng cụ cho các môn thể dục.</p> <p>2.2.1. Các dụng cụ nhẹ.</p> <p>2.2.2. Các dụng cụ nặng.</p> <p>2.3. Sân bãi, dụng cụ cho các môn bóng.</p> <p>2.3. 1. Sân bóng đá.</p> <p>2.3. 2. Sân bóng chuyền.</p> <p>2.3. 3. Sân cầu lông, bóng rổ...</p>	<p>5 5/0/0/0</p>	<p>Biết và triển khai Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy và hoạt động ngoại khóa phù hợp</p>	<p>CLO 3</p>	<p>- Thuyết trình, đàm thoại gợi mở</p> <p>- Sử dụng máy tính và projector</p>	<p>Thảo luận, trao đổi theo KH của giảng viên</p>	<p>A2.2</p>
3	<p>Chương 3. Thực hành dạy học, tuyển chọn và huấn luyện Thể thao</p>	<p>15 5/5/3/2</p>	<p>- Bước đầu biết cách tuyển chọn thông qua các</p>	<p>CLO2 CLO3</p>	<p>- Thuyết trình, đàm thoại gợi</p>	<p>- Thảo luận, trao đổi và thực hành</p>	<p>A2.3</p>

<p>3.1 Tập các công việc liên quan đến dạy học.</p> <p>3.1.1. Giới thiệu bản thân và trường ĐH với trường thực tập</p> <p>3.1.2 Tập giảng dạy theo nhóm đặc thù môn học</p> <p>3.1.3. Tập dạy môn GDTC trong phân phối chương trình bậc học THPT, THCS</p> <p>3.2. Tập các công việc về tuyển chọn và huấn luyện TT</p> <p>3.2.1. Lập các tiêu chí tuyển chọn vận động viên</p> <p>3.2.2. Phương pháp huấn luyện các đội tuyển</p> <p>3.2.3. Lập kế hoạch huấn luyện</p> <p>3.2.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến huấn luyện</p> <p>3.3. Tự học – tự nghiên cứu</p> <p>3.3.1. Tự bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, tư tưởng, đạo đức, lối sống</p> <p>3.3.2. Tập dạy học các động tác lẻ của nhiều nhóm môn</p> <p>3.3.3. Tập soạn giáo án</p> <p>3.3.4. Tập giảng dạy một giáo án hoàn chỉnh</p> <p>3.3.5. Tập lập kế hoạch tuyển chọn</p> <p>3.3.6. Tập lập kế hoạch huấn luyện VĐV</p>		<p>hệ thống căn cứ khác nhau</p> <p>- Biết các nội dung kế hoạch cá nhân trong giảng dạy – huấn luyện thể thao</p>	<p>CLO 5</p> <p>CLO6</p>	<p>mở</p> <p>- Bài giảng của giảng viên</p> <p>- Phân tích – thị phạm- dạy mẫu</p>	<p>theo KH của giảng viên</p>	
---	--	--	--------------------------	--	-------------------------------	--

4	<p>Chương 4. Thực tế chuyên môn</p> <p>4.1. Xây dựng kế hoạch về nội dung, các yêu cầu và quy định của thực tế chuyên môn</p> <p>4.2 Nghe báo cáo tình hình cụ thể tại cơ sở đến thực tế</p> <p>4.3. Thực tế quan sát cơ sở vật chất của các trường- trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia, khu vực.</p> <p>4.4. Thực tế quan sát công tác đào tạo huấn luyện của các cơ sở đào tạo, huấn luyện chuyên môn</p> <p>4.5. Thực tế về ăn, ở sinh hoạt và tập luyện của vận động viên trẻ</p> <p>4.6. Báo cáo thu hoạch</p>	<p>15 2/8/3/2</p>	<p>Giúp sinh viên tiếp cận thực tế các trung tâm lớn về công tác giáo dục thể chất để có được sự đối sánh hợp lý.</p>	<p>CLO2 CLO 4 CLO6</p>	<p>- Báo cáo của cơ sở đến thực tế - Tham quan thực tế</p>	<p>- Nghe – hỏi, trao đổi tại cơ sở thực tế</p>	<p>A1 A3</p>
Theo lịch thi	<p>Thi cuối kì (báo cáo kết quả NCKH như mục 5.a)</p>						<p>A3</p>

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/BT/TL): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CDR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CDR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, làm việc nhóm để giải quyết bài tập, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm bài tập,...).

7. Học liệu

Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Nguyễn Thanh Tùng, Phạm Tuấn Hùng, Nguyễn Văn Long, Hoàng Ngọc Việt, Phan Trần Trường	2014	<i>Giáo trình Điền kinh</i>	Nxb TĐTT Hà Nội
2	Trương Anh Tuấn	2003	<i>Giáo trình thể dục</i>	NXB ĐHSP
3	Nguyễn Văn Trạch, Nguyễn Đức Chương, Ngô Xuân Viện, Lã Kim Thanh	1999	<i>Giáo trình bơi lội</i>	Nxb TĐTT Hà Nội
4	Nguyễn Hữu Thái	2011	<i>Giáo trình đá cầu</i>	Nxb TĐTT Hà Nội
5	Đình Văn Lãm, Đào Bá Trì	2008	<i>Giáo trình trò chơi vận động</i>	Nxb TĐTT Hà Nội
6	Đàm Quốc Chính	1999	<i>Giáo trình Cờ Vua</i>	Nxb TĐTT Hà Nội
7	Đào Chí Thành	2002	<i>Hướng dẫn tập luyện Cầu lông</i>	Nxb TĐTT Hà Nội
8	Đình Văn Lãm	2006	<i>Giáo trình Bóng chuyền</i>	Nxb TĐTT Hà Nội
9	Nguyễn Hữu Bằng, Đỗ Mạnh Hưng, Nguyễn Văn Soại	2006	<i>Giáo trình bóng rổ</i>	Nxb TĐTT Hà Nội
10	Trần Đức Dũng	2007	<i>Giáo trình bóng đá</i>	Nxb TĐTT Hà Nội
11	Nguyễn Danh Thái, Vũ Thành Sơn	1999	<i>Bóng bàn</i>	Nxb TĐTT Hà Nội

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường	Projector, máy tính cá nhân	01	Chương 1 đến chương 2
2	Nhà thi đấu	Nghiên cứu các tài liệu có liên quan	02 - 05	Chương 3
3	Địa điểm thực tế	Xe - tàu; các thiết bị tập luyện TĐTT	n	Chương 4

Quảng Bình, ngày 25 tháng 8 năm 2021

Trưởng khoa

Phụ trách Bộ môn

Người biên soạn

TS. Trần Thủy

TS. Trần Thủy

TS. Trần Thủy

